

Số: 507/2022/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 02 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 478/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa;

**Nguyên đơn:** Bà **Bùi Hoàng N**, sinh năm 1978.

**Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn Ch**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn LQ, xã KS, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Hoàng Nữ, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà N, ông Ch thống nhất xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Văn Long H, sinh ngày 10/4/2000, Nguyễn Thị Tuyết D, sinh ngày 24/6/2003 và Nguyễn Triệu Ph, sinh ngày 22/9/2012. Hiện nay anh H và chị D đã thành niên trên 18 tuổi, khỏe mạnh, không bị nhược điểm gì, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Ly hôn, ông bà thống nhất thỏa thuận ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Triệu Ph.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà N, ông Ch thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*Bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở*

- **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Bà N, ông Ch thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà Bùi Hoàng N tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp 300.000đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0073687 ngày 15/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả bà N 150.000đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**